TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2022/HS-ST
Ngày 14 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Ngọc Hà – Thường vụ Thành đoàn Thái Bình.

Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Phó Ban dân vận Thành ủy Thái Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lan- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 160/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2022/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 và Thông báo dời lịch phiên tòa ngày 20 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Hải N, sinh ngày 20/9/2005, tại Thái Bình.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 35/74 đường P, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Chỗ ở: Số nhà 13A, ngõ 66, đường D, tổ 05, phường L, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh.

Con ông Phạm Hải C và bà Trần Thị Thanh V

Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 07/2022/HSST ngày 07/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt Phạm Hải N 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong án phạt cải tạo không giam giữ ngày 11/08/2022, chấp hành xong án phí hình sự 18/4/2022 (khi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng).

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/8/2022 đến nay. Có mặt.

** Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà* Trần Thị Thanh V, sinh năm 1979, Nơi cư trú: Số nhà 13A, ngõ 66, đường N, tổ 05, phường L, thành phố B, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

**Người bảo chữa cho bị cáo:* Ông Đào Quang Nghị, sinh năm 1984 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình. Có mặt.

******Bị hại:* Anh Nhâm Hoài N2, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Số nhà 18, đường số 05, khu đô thị L, tổ 05, phường T thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Vũ Thị H, sinh năm 1953.

Nơi cư trú: Số nhà 79, đường K, Tổ 05, phường B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (Có mặt).

***** *Đại diện Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình:* Ông Phan Văn Hiếu – Phó Bí thư Đoàn phường (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 17/8/2022, Phạm Hải N đi bộ lang thang đến khu đô thị Petro Thăng Long thuộc tổ 05, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Khi đi qua nhà số 18, đường số 5, khu đô thị Petro Thăng Long, tổ 05, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình là nhà anh Nhâm Hoài N, thì N nhìn thấy trên vỉa hè trước cửa nhà có để một chiếc xe đạp thể thao (loại xe địa hình, nhãn hiệu GIAN XTC, khung hợp kim nhôm màu trắng, sản xuất năm 2016). Quan sát thấy cửa nhà khép kín, xung quanh không có ai nên N nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe. N đi bộ lại gần chiếc xe đạp ngồi lên và đạp ra khỏi khu đô thị Petro Thăng Long. Sau đó, N đã bán xe cho bà Vũ Thị Hường tại cửa hàng mua bán xe đạp Hoàng Hường, số 79, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình với giá 500.000 đồng. N đi bộ ra đường bắt xe ôm, mang số tiền 500.000 đồng về nhà cất giấu. Ngày 17/8/2022 anh Nhâm Hoài N có đơn trình báo và cung cấp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình 01 đĩa CD-R màu trắng cam, có lưu trữ video trích xuất từ Camera giám sát. Ngày 18/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã triệu tập Phạm Hải N lên làm việc, tại cơ quan Công an, N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định số 133/KL- KTHS(ĐT) ngày 27/9/2022 kết luận: 01 (một) đĩa CD – R nhãn hiệu SPARK, màu trắng cam, có lưu trữ 01 (một) tập tin vi deo "916413481406817225" định đạng MP4, dung lượng 4929KB, thời lượng 01 phút không phát hiện dấu hiệu cắt ghép chỉnh sửa nội dung hình ảnh.

Bản kết luận định giá tài sản số 32/KL – HĐĐGTS ngày 23/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Bình kết luận: 01 xe đạp

thể thao, loại xe địa hình, nhãn hiệu GIAN XTC, khung hợp kim nhôm màu trắng, sản xuất năm 2016 (đã qua sử dụng) trị giá 4.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 176/CT – VKSTPTB ngày 31/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Phạm Hải N về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hải N khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã mô tả. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Hải N như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Phạm Hải N phạm tội: "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 36, Điều 100 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Hải N từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nhận được quyết định thi hành bản án và bản án. Bị cáo chưa có thu nhập nên không khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng, tài sản: 01 xe đạp thể thao, loại xe địa hình, nhãn hiệu GIAN XTC, khung hợp kim nhôm màu trắng, sản xuất năm 2016 là tài sản hợp pháp của anh Nhâm Hoài N2, ngày 01/9/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã trả lại cho anh N2, anh N2 đã nhận lại tài sản và không có ý kiến đề nghị gì. Trả lại bị cáo 01 áo phông ngắn tay, cổ tròn, trên áo có chữ Dantony, 01 quần đùi đen, 01 đôi giày thể thao màu xám có đế màu trắng đều đã qua sử dụng.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận về tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và không tranh luận về hình phạt cũng như các vấn đề khác.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo không tranh luận, bà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo tuổi đời còn trẻ, còn chưa nhận thức được hết hậu quả của hành vi do bị cáo thực hiện, chiếu cố đến hoàn cảnh gia đình bị cáo không thuận hòa, bố mẹ mỗi người một nơi, ít quan tâm đến bị cáo dẫn đến hậu quả bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản của người khác, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo một cơ hội tự cải tạo bản thân, cho gia đình bị cáo một cơ hội giúp bị cáo trở thành người có ích

Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo từng là một học sinh giỏi, theo học tại một trường Trung học cơ sở chuyên của thành phố, là người chưa thành niên, có nhiều thay đổi về tâm sinh lý, nhận thức còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình có tác động không tích cực đến bị cáo dẫn đến nhất thời có hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã trả lại cho bị hại, người bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo để áp dụng Điều Điều 91; Điều 36, Điều 100 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt cải tạo không

giam giữ đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục đi học chịu sự giáo dục của nhà trường và gia đình để nhận thức và sửa chữa sai lầm tốt hơn.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có cơ hội tự giác rèn luyện và tu dưỡng trở thành công dân có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, dữ liệu hình ảnh trích xuất từ camera giám sát do bị hại cung cấp và được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở khẳng định: Vào hồi 11 giờ 23 phút ngày 17/8/2022, tại nhà số 18, đường số 5, khu đô thị Petro Thăng Long, tổ 05, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình là nhà anh Nhâm Hoài N, Phạm Hải N đã có hành vi trộm cắp một chiếc xe đạp thể thao, loại xe địa hình, nhãn hiệu GIAN XTC, khung hợp kim nhôm màu trắng, sản xuất năm 2016 trị giá 4.000.000 đồng mang bán cho bà Vũ Thị Hường với giá 500.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Phạm Hải N có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi, bị cáo 16 tuổi 10 tháng 17 ngày, tuy dưới 18 tuổi nhưng đã trên 16 tuổi nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi do mình thực hiện. Hành vi của bị cáo N đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự: *"Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm....."*.

[3] Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Phạm Hải N về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Hải N đã có một lần bị kết án khi chưa thành niên nhưng không xác định là có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức còn chưa đầy đủ nên nhất thời phạm tội. Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng; đã khắc phục hậu quả cho người bị hại, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra không lớn, bản thân bị cáo thành khẩn khải báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình

phạt cho bị cáo. Do vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Do bị cáo chưa thành niên nên việc xử lý với người dưới 18 tuổi phải đảm bảo lợi ích tốt nhất, chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, mặt khác bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên Hội đồng xét áp dụng Điều 100 Bộ luật Hình sự, không cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương để bị cáo có cơ hội được tiếp tục đi học, nhận sự giáo dục của nhà trường, giúp bị cáo nhận rõ sai lầm, khuyết điểm và phát triển lành mạnh thành công dân tốt. Do bị cáo chưa có việc làm và thu nhập nên miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: 01 xe đạp thể thao, loại xe địa hình, nhãn hiệu GIAN XTC, khung hợp kim nhôm màu trắng, sản xuất năm 2016 là tài sản hợp pháp của anh Nhâm Hoài N2, ngày 01/9/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã trả lại cho anh N2, anh N2 đã nhận lại tài sản và không có ý kiến đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết. Đối với 01 áo phông ngắn tay, cổ tròn, trên áo có chữ Dantony, 01 quần đùi đen, 01 đôi giày thể thao màu xám có đế màu trắng đều đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo, bị cáo xin nhận lại nên trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với bà Vũ Thị Hường là người mua chiếc xe do bị cáo trộm cắp được nhưng khi mua bà Hường không biết nguồn gốc chiếc xe trên nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 12; Điều 91; Điều 98; Điều 36; Điều 100; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106; 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hải N phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Phạm Hải N 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nhận được quyết định thi hành bản án và bản án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phạm Hải N. Bị cáo N phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Phạm Hải N cho Ủy ban nhân dân phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo Phạm Hải N có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo N.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại bi cáo Phạm Hải N 01 áo phông ngắn tay, cổ tròn, trên áo có chữ Dantony, 01 quần đùi đen, 01 đôi giày thể thao màu xám có đế màu trắng đều đã qua sử dụng *(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 31 tháng 10 năm 2022)*.

5. Về án phí: Bị cáo Phạm Hải N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Hải N, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày 14/12/2022. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ hay niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND TP. Thái Bình;*
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *Chi cục THADS TP. Thái Bình;*
- *Cơ quan điều tra CATP Thái Bình;*
- *Cơ quan THAHS TP. Thái Bình;*
- *Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;*
- *UBND phường Trần Lãm, tp Thái Bình, tỉnh Thái Bình;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Thu Hiền